TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 263/2025/HS-PT
Ngày: 19-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Quốc Cường
Các Thẩm phán: ông Đặng Kim Nhân
ông Nguyễn Tấn Long

- *Thư ký phiên tòa*: bà Đoàn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa*: ông Phạm Tấn Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2025, tại điểm cầu Trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 122/2025/TLPT-HS ngày 25/3/2025 đối với bị cáo Nguyễn Văn H về tội "*Chiếm đoạt trái phép chất ma tuý*".

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2025/HS-ST ngày 18-02-2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1237/2025/QĐXXPT-HS ngày 28/8/2025.

1. Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh ngày 01/01/1981 tại tỉnh Quảng Bình; nơi ở: TDP9, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Nguyễn Văn R và con bà Nguyễn Thị C; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 20/01/2015 Công an huyện B, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*xâm hại sức khỏe người khác*".
- Ngày 28/11/2017 Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử và xử phạt 27 tháng tù cho hưởng án treo về tội "*Cố ý gây thương tích*".

- Ngày 08/02/2018 Công an huyện B, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*đánh bạc*".
- Tháng 12/2023, Công an huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh bắt, khởi tố, tạm giam về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (trong một vụ án khác), có mặt tại phiên toà.

2. Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H: Luật sư Lê Hồng M, Đoàn Luật sư tỉnh Q, có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 21/11/2023, Nguyễn Văn T dùng điện thoại gọi cho Hoàng Mạnh H1 trao đổi về việc mua bán ma túy. Sau đó, H1 gặp Phan Thanh H2 nói có mối bán 02kg ma túy Ketamine và tìm người mua để bán lại kiếm lời. H2 đồng ý nói cứ giao dịch, rồi sẽ tìm người mua. H1 gọi lại cho T đồng ý tiến hành giao dịch giá cụ thể là 860.000.000 đồng đối với 02 kg ma túy loại Ketamine. T yêu cầu Hoàng Mạnh H1 chuyển 10.000.000 đồng vào số tài khoản 1688888268 Ngân hàng M1 mang tên NGUYEN THI NAM để đặt cọc mua ma túy. Ngày 23/11/2023, H2 chuyển số tiền 10.000.000 đồng vào số tài khoản Ngân hàng V số 0311000745785 của Hoàng Mạnh H1, H1 chuyển tiền vào số tài khoản mà T đã cung cấp. Ngày 24/11/2023, T gọi cho H1 nói hàng đang vào và xem tiền mới giao dịch, do H2 chưa tìm được khách mua nên Hoàng Mạnh H1 và H2 đã bàn bạc vẫn tiến hành giao dịch rồi tìm cách chiếm đoạt.

H2 điện thoại cho Hoàng Văn T1 ở thị trấn H, huyện B xin ở nhờ. T1 nói với cậu ruột là ông Hoàng Văn T2 về việc H1 ở nhờ và được ông T2 đồng ý. Chiều ngày 24/11/2023, H2 đến nhà Nguyễn Văn H, nhờ đóng giả làm khách mua ma túy đến gặp T tại khu vực cây xăng H5 và Nguyễn Văn H đồng ý. Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô Mazda CX8 BKS 73A- 310.65 (xe của Nguyễn Thị H3- em gái của H), Hoàng Mạnh H1 điều khiển xe máy đến ngã ba H đón T rồi chở đến vị trí xe của Nguyễn Văn H đỗ tại đoạn đường đối diện cây xăng H5. T lên xe ô tô của H ngồi ở ghế phụ. Hai bên tiến hành giao dịch mua bán ma túy. Nguyễn Văn H cho T thấy tiền mặt. Sau đó, Hoàng Mạnh H1 chở T đến ngã 3, thị trấn H, B và thống nhất đến tối sẽ giao dịch.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, Hoàng Mạnh H1 gặp H2 tại nhà của ông T2 và điều khiển xe mô tô chở H2 đi giao dịch ma túy. T đi cùng người đàn ông nói giọng B đi xe ô tô đến gặp. Sau khi thống nhất T về lấy ma túy và sau đó quay lại. T đưa cho Phan Thanh H2 02 gói ma túy được gói bằng túi nilon, H1 ném 01 túi ni lon bên trong có 02 cọc tiền giả (tiền âm phủ), mỗi cọc được kẹp 01 tờ tiền 500.000 đồng tiền thật ở trên mặt vào xe ô tô. Sau khi nhận được ma túy, Hoàng

Mạnh H1 điều khiển xe máy chở H2 ngồi sau cầm 02 gói ma túy đi về nhà ông T2.

Sau khi nhận tiền, T kiểm tra thì phát hiện là tiền giả nhưng lúc đó H1 và H2 đã đi mất. Khi về đến nhà ông T2, H1 và H2 mang theo 02 gói ma túy vào phòng của T1 bố trí từ trước, lúc này T1 cũng vào phòng. Sau khi kiểm tra, xác nhận là ma túy, H2 cho 02 gói ma túy vào 01 balô có sẵn trong phòng rồi nhờ T1 để lên nóc tủ quần áo trong phòng. H1 ở lại nhà ông T2 còn H2 về nhà. Khoảng 02 ngày sau, H2 quay lại phòng Hoàng Mạnh H1 đang ở, lấy balô chứa ma túy đi đâu đó một lúc rồi mang theo ba lô quay lại. H2 mở ba lô, bên trong có 06 gói Ketamin, (gồm 05 gói lớn và 01 gói nhỏ). H2 lấy 05 gói lớn cất vào 01 vỏ túi sữa rồi bỏ vào ba lô, H2 đặt ba lô có chứa ma túy và 01 gói nhỏ còn lại lên nóc tủ trong phòng và nhờ T1 cất hộ gói nhỏ. Tối ngày 01/12/2023, H2 đến gặp H1 và nói sáng 02/12/2023 sẽ đi TP . để tiêu thụ ma túy, H2 đặt xe khách A - N cho H1 và nói H1 mang theo ma túy đi xe khách, còn H2 sẽ đi máy bay vào buổi chiều. Sáng ngày 02/12/2023, H2 đến nhà Hoàng Văn T2 chở Hoàng Mạnh H1 mang theo ba lô có chứa ma túy ra đón xe khách đi Thành phố Hồ Chí Minh, Hoàng Văn T1 cũng đi cùng. Tối cùng ngày Phan Thanh H2 cùng với Nguyễn Văn H đi máy bay vào.

Sau khi vào thành phố Hồ Chí Minh, H2 và Nguyễn Văn H về chung cư do Nguyễn Văn H thuê tại huyện B. Sau đó cùng một số người khác sử dụng ma túy và bị Công an huyện B bắt quả tang vào chiều tối ngày 04/12/2023.

Hoàng Mạnh H1 vào đến thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 03/12/2023, H2 dặn H1 thuê phòng gần bến xe nghỉ lại. Chiều ngày 04/12/2023, Hoàng Mạnh H1 gọi điện cho H2 hỏi ở đâu để H1 đến ở cùng. H2 nói với Hoàng Mạnh H1 đến chỗ ở do Nguyễn Văn H thuê. Khi H tìm đến gọi điện cho H2 thì không thấy trả lời, thông qua người quen H biết mới biết Phan Thanh H2 và Nguyễn Văn H đã bị bắt. Hoàng Mạnh H1 nghỉ lại một đêm, đến sáng 05/12/2023 thì mang theo ba lô chứa ma túy đón xe khách A - N, BKS 73B-007.00 để về Quảng Bình.

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 06/12/2023, khi xe khách A - N về đến địa phận TDP7, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình thì lực lượng Công an tỉnh Q bắt quả tang, thu giữ trong ba lô của H1 01 túi nilon dạng túi sữa bên trong có 05 túi nilon trong suốt chứa ma túy loại Ketamine cùng các tang vật liên quan khác.

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 06/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Hoàng Mạnh H1, tại tổ dân phố G, thị trấn H, B, tỉnh Quảng Bình, không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 06/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Nguyễn Văn T, tại thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình, không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/12/2023, Thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn T1 thu giữ 01 Điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng số IMEI 356174096112886, gắn sim số 0949368341, máy đã qua sử dụng.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/12/2013, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, trong quá trình kiểm tra tư trang của Hoàng Mạnh H1 khi làm thủ tục giao nhận người bị tạm giữ đã phát hiện, thu giữ gói ma túy Ketamine Hải cất giấu trong túi quần bò. Hoàng Mạnh H1 xác định thời điểm bị bắt quả tang do lo sợ nên không nhớ ra gói ma túy cất giấu trong quần bò để giao nộp.

Về nguồn gốc số ma túy bán cho Hoàng Mạnh H1, Nguyễn Văn T khai nhận: T được Phan Hoàng H4 đặt vấn đề tiêu thụ 02 kg ma túy Ketamine. Khi thống nhất giao dịch với Hoàng Mạnh H1, có một người đàn ông nói giọng miền B mang ma túy vào và cùng với T đi bán cho Hoàng Mạnh H1, tuy nhiên T không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đó.

Bản giám định số 1115/KL-KTHS ngày 11/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: 01 (một) túi nilon trong suốt cùng 05 túi nilon (ký hiệu A) thu giữ từ Hoàng Mạnh H1 được gửi giám định là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1.776,05 gam, hoàn trả sau giám định 1.772,08 gam.

Bản giám định số 1117/KL-KTHS ngày 14/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: 01 (một) túi nilon trong suốt thu giữ từ Hoàng Mạnh H1: Mẫu ký hiệu A gửi giám định là chất ma tuý, loại Ketamine, khối lượng 39,542gam.

Bản giám định số 1120/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận vật hình dạng khẩu súng màu bạc và 04 vật kim loại màu vàng đồng thu giữ từ Hoàng Mạnh H1: Mẫu vật cần giám định ký hiệu A1 là súng ngắn "STREAMER", bắn đạn cao su, đạn hơi cay, đạn nổ (uy hiếp), cỡ (9x22)mm, thuộc công cụ hỗ trợ; tại thời điểm giám định súng sử dụng để bắn được.

+ Mẫu cần giám định ký hiệu A2 là đạn cao su cỡ (9x22)mm, thuộc công cụ hỗ trợ; tại thời điểm giám định đạn sử dụng để bắn được.

Với nội dung nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HS-ST ngày 18-02-2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã quyết định:

1. Về tội danh: tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Hoàng Mạnh H1, Phan Thanh H2 phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*Chiếm đoạt trái phép chất ma tuý*"; bị cáo Hoàng Văn T1 phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 252; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về điều luật, mức hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Hoàng Mạnh H1, Phan Thanh H2, Hoàng Văn T1, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

Sau xét xử sơ thẩm:

Ngày 19/02/2025, bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo bản án sơ thẩm với nội xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn H trình bày giữ nguyên kháng cáo, đồng ý để Luật sư Lê Hồng M, Đoàn Luật sư tỉnh Q bào chữa cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên toà phát biểu:

Về tố tụng: kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H là trong thời hạn luật định.

Về nội dung: Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn H về tội "*Chiếm đoạt trái phép chất ma tuý*" theo điểm e khoản 4 Điều 252 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 20 (Hai mươi) năm tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo tranh tụng: thống nhất với bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh. Trong vụ án này bị cáo đóng vai trò là đồng phạm thứ yếu đối với các bị cáo khác; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, tại cấp sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 16 đến 17 năm tù. Tuy nhiên, Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 20 năm tù là quá nặng, do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo thống nhất quan điểm của Luật sư.

Bị cáo nói lời sau cùng: kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Ngày 19/02/2025, bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HS-ST ngày 18-02-2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xin giảm nhẹ hình phạt. Như vậy, kháng cáo của bị cáo là trong hạn luật định, do đó Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

[2.1] Hành vi phạm tội:

Trong quá trình tố tụng, các bị cáo Nguyễn Văn T, Phan Thanh H2, Hoàng Mạnh H1, Hoàng Văn T1 thừa nhận hành vi phạm tội, thể hiện:

Ngày 21/11/2023, Nguyễn Văn T điện thoại cho Hoàng Mạnh H1 trao đổi về việc mua bán ma túy. Sau đó, H1 gặp Phan Thanh H2 nói có mối bán 02kg ma túy Ketamine và tìm người mua để bán lại kiếm lời, H2 đồng ý. H1 gọi lại cho T và đồng ý với giá là 860.000.000 đồng/02 kg ma túy loại Ketamine, T yêu cầu H1 chuyển 10.000.000 đồng vào số tài khoản 1688888268 Ngân hàng M1 mang tên NGUYEN THI NAM để đặt cọc mua ma túy. Ngày 23/11/2023, H2 chuyển 10.000.000 đồng vào số tài khoản của Hoàng Mạnh H1, sau đó H1 chuyển số tiền này vào số tài khoản mà T đã cung cấp. Ngày 24/11/2023, T gọi cho H1 nói hàng đang vào, xem tiền mới giao dịch. Do H2 chưa tìm được khách mua, nên Hoàng Mạnh H1 và Phan Thanh H2 bàn bạc vẫn tiến hành giao dịch mua ma tuý rồi tìm cách chiếm đoạt.

Chiều ngày 24/11/2023, H2 đến nhà Nguyễn Văn H, nhờ đóng giả làm khách mua ma túy đến gặp T tại khu vực cây xăng H5, Nguyễn Văn H đồng ý. Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô Mazda CX8 BKS 73A- 310.65 (xe của Nguyễn Thị H3 - em gái của H); Hoàng Mạnh H1 điều khiển xe máy đến ngã ba H đón T rồi chở đến vị trí xe của Nguyễn Văn H đỗ tại đoạn đường đối diện cây xăng H5. T lên xe ô tô của Nguyễn Văn H ngồi ở ghế phụ trao đổi giao dịch mua bán ma túy, Nguyễn Văn H cho T thấy tiền mặt. Sau đó, Hoàng Mạnh H1 chở T đến ngã 3, thị trấn H, B và thống nhất đến tối sẽ giao dịch.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, Hoàng Mạnh H1 chở H2 đi giao dịch ma túy với T. Sau khi thống nhất, T về lấy ma túy đưa cho H2 02 gói ma túy được gói bằng túi nilon, H1 ném 01 túi ni lon bên trong có 02 cọc tiền giả (tiền âm phủ), mỗi cọc được kẹp 01 tờ tiền 500.000 đồng tiền thật ở mặt ngoài vào xe ô tô. Sau khi nhận được ma túy, Hoàng Mạnh H1 điều khiển xe máy chở H2 ngồi sau cầm 02 gói ma túy đi về nhà ông T2. Tại đây, H1, H2, T1 kiểm tra 02 gói và xác nhận là ma túy, nhờ T1 cất giữ. Khoảng 02 ngày sau, H2 quay lại mở ba lô bên trong có 06 gói ketamin (gồm 05 gói lớn và 01 gói nhỏ), H2 lấy 05 gói lớn cất vào 01 vỏ túi sữa rồi bỏ vào ba lô, 01 gói nhỏ nhờ T1 cất giữ. Tối ngày 01/12/2023, H2 gặp H1 và nói sáng 02/12/2023 sẽ đi Thành phố Hồ Chí Minh để tiêu thụ ma túy, H2 đặt xe khách A-N cho Hoàng Mạnh H1 và nói Hoàng Mạnh H1 mang theo ma túy đi xe khách, còn H2 sẽ đi máy bay vào buổi chiều. Sáng ngày 02/12/2023, H2 đến nhà Hoàng Văn T2 chở Hoàng Mạnh H1 mang theo ba lô có chứa ma túy ra đón xe khách đi Thành phố Hồ Chí Minh, Hoàng Văn T1 cũng đi cùng. Tối cùng ngày H2 cùng với Nguyễn Văn H đi máy bay vào Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi vào Thành phố Hồ Chí Minh, H2 và Nguyễn Văn H về chung cư do Nguyễn Văn H thuê tại huyện B. Sau đó cùng một số người khác sử dụng ma túy và bị Công an huyện B bắt quả tang vào chiều tối ngày 04/12/2023. Ngày 03/12/2023, Hoàng Mạnh H1 vào đến Thành phố Hồ Chí Minh và điện thoại cho

H2, H1 không được, qua người quen Hoàng Mạnh H1 biết biết Phan Thanh H2 và Nguyễn Văn H đã bị bắt. Sáng ngày 05/12/2023 Hoàng Mạnh H1 mang theo ba lô chứa ma túy đón xe khách A-Nam Khánh BKS G đi Quảng Bình. Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 06/12/2023, khi xe khách A-N về đến địa phận TDP7, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình thì lực lượng Công an tỉnh Q bắt quả tang, thu giữ trong ba lô của Hoàng Mạnh H1 01 túi nilon dạng túi sữa bên trong có 05 túi nilon trong suốt chứa ma túy loại Ketamine cùng các tang vật liên quan khác.

Bản giám định số 1115/KL-KTHS ngày 11/12/2023 và Bản giám định số 1117/KL-KTHS ngày 14/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: Mẫu ký hiệu A gửi giám định là chất ma tuý, loại Ketamine, khối lượng 1.815,592 gam.

Như vậy, lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Văn T, Phan Thanh H2, Hoàng Mạnh H1, Hoàng Văn T1 là phù hợp nhau; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản giám định; Biên bản khám xét, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Mặc dù, bị cáo Nguyễn Văn H không thừa nhận có hành vi mua bán ma tuý, nhưng bị cáo thừa nhận có hành vi giúp sức cho Phan Thanh H2, Hoàng Mạnh H1 trong việc chiếm đoạt 1.815,592 gam ma tuý loại Ketamine. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ khẳng định: Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Nguyễn Văn H về tội "*Chiếm đoạt trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 252 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Khoản 4 Điều 252 của Bộ luật Hình sự 2015 quy định: phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân.

a)… ;

e) *Các chất ma tuý khác ở thể rắn có khối lượng 300 gam trở lên.*

Bị cáo Nguyễn Văn H bị xét xử với khung hình phạt quy định từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân. Bị cáo có nhân thân xấu, không thành khẩn khai báo. Hiện đang bị khởi tố, điều tra về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền thống nhất quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội.

Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định, phân tích, đánh giá về tính chất hành vi phạm tội, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và căn cứ quy định của pháp luật xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 20 (hai mươi) năm tù là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa xét xử phúc thẩm hôm nay, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*Chiếm đoạt trái phép chất ma tuý*".

3. Về hình phạt: áp dụng điểm e khoản 4 Điều 252; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tính từ ngày chấp hành án.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan CSĐT-CA tỉnh Quảng Bình;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Cường